

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc chấp hành quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám Đa khoa An Giang thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang

Thực hiện Quyết định số 986/QĐ-SYT ngày 05/9/2022 của Giám đốc Sở Y tế Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám Đa khoa An Giang thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang, từ ngày 14/9/2022 đến 05/10/2022 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Phòng khám Đa khoa An Giang (địa chỉ: số 1500 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/10/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Sở Y tế kết luận thanh tra như sau:

#### 1. Khái quát đặc điểm tình hình:

Phòng khám Đa khoa An Giang là địa điểm kinh doanh của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang, được đổi tên từ Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ y tế Kiến Quốc.

Quy mô hoạt động gồm nhiều chuyên khoa, nhân sự đông, có người nước ngoài hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở.

#### 2. Kết quả kiểm tra, xác minh

##### 2.1. Hồ sơ pháp lý Phòng khám Đa khoa An Giang (PKĐK An Giang)

Các văn bản hồ sơ pháp lý có danh mục kèm theo *Phụ lục 01*

##### 2.1.1. Giấy phép hoạt động

Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPHĐ, do Sở Y tế An Giang cấp ngày 22/11/2019 (cấp lần 3) do thay đổi tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh từ Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc thành Phòng khám Đa khoa An Giang:

Tên cơ sở: Phòng khám Đa khoa An Giang

Địa chỉ: số 1500 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Phạm vi hoạt động chuyên môn: cấp cứu ban đầu, Nội, Sản khoa, Ngoại, Da Liễu, Y học cổ truyền, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh (siêu âm), Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng.

##### 2.1.2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động:

- Đơn đề ngày 07/11/2019 đề nghị cấp phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh chữa bệnh, của Bác sĩ Lê Công Quận.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp số: 1602036213, đăng ký lần đầu: ngày 21/3/2017, thay đổi lần thứ 2: ngày 29/10/2019

Tên cũ: Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc

Tên mới: Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang

- Quyết định số 01/QĐ ngày 05/4/2017 của Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc thành lập Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc;

- Quyết định số 01/QĐ ngày 06/11/2019 của Giám đốc Công ty TNHH dịch vụ y tế Bệnh viện Nam Khoa An Giang về thay đổi tên phòng khám từ:

Tên phòng khám cũ: Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc

Tên phòng khám mới: Phòng khám đa khoa An Giang

Trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (dichvuthongtin.dkkd.gov.vn), tra cứu thông tin của Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang không có địa điểm kinh doanh Phòng khám Đa khoa An Giang (Địa chỉ: số 1500 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

2.1.3. Các bước tiến hành cấp Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPHĐ, ngày 22/11/2019 do Sở Y tế An Giang cấp cho Phòng khám Đa khoa An Giang.

Biên bản thẩm định tại cơ sở: không;

Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật: không;

Văn bản cho phép Phòng khám Đa khoa An Giang sử dụng danh mục kỹ thuật của Phòng Khám Đa khoa Kiến Quốc: không;

Thời điểm thanh tra Phòng khám Đa khoa An Giang đang sử dụng danh mục kỹ thuật của Sở Y tế phê duyệt cho Phòng Khám Đa khoa Kiến Quốc.

2.1.4. Nhận xét

a) Giấy phép hoạt động

Phòng khám Đa khoa An Giang hoạt động với Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPHĐ, do Sở Y tế An Giang ngày 22/11/2019 (cấp lần 3) do thay đổi tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh mà không được thẩm định lại là chưa đúng quy định tại Điều 47 của Luật Khám bệnh chữa bệnh năm 2009; khoản 1 và khoản 2 Điều 45 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Điều 42, Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh chữa bệnh; không đúng với quy định tại bước 3 của Quy trình Thủ tục hành chính cấp Giấy phép hoạt động (GPHĐ) khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Ký

hiệu thủ tục: **1.003628.000.00.00.H01**) trên **Cổng thông tin điện tử Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang**. (<https://tthanhchinhcong.angiang.gov.vn>);

b) Danh mục kỹ thuật

- Phòng khám Đa khoa An Giang hoạt động với Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPHĐ, do Sở Y tế An Giang cấp ngày 22/11/2019 (cấp lần 3 do thay đổi tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh) mà không có Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật hoặc văn bản cho phép sử dụng danh mục kỹ thuật cũ của Phòng Khám Đa Khoa Kiến Quốc là chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 2, Điều 6, Thông tư số 43/2013/TT-BYT, ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Trong suốt quá trình hoạt động từ Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc đến khi chuyển đổi tên thành Phòng khám Đa khoa An Giang, Giám đốc Sở Y tế An Giang chỉ ban hành 03 Quyết định phê duyệt, bổ sung Danh mục kỹ thuật cho Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc gồm: Quyết định số 682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017 về việc phê duyệt các danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh; Quyết định số 1170/QĐ-SYT ngày 3/10/2017 về việc phê duyệt các danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh và Quyết định số 1528/QĐ-SYT ngày 22/11/2018 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc.

c) Thông báo địa điểm kinh doanh

Chủ doanh nghiệp không thực hiện thông báo với Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang về việc thành lập địa điểm kinh doanh là Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc, nay là Phòng khám Đa Khoa An Giang; tra cứu thông tin của Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp ([dichvuthongtin.dkhd.gov.vn](http://dichvuthongtin.dkhd.gov.vn)) không có địa điểm kinh doanh Phòng khám Đa khoa An Giang (Địa chỉ: số 1500 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang)

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 2, Điều 33 Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 9, Điều 1, Nghị định 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số **78/2015/NĐ-CP** ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 45 Luật Doanh nghiệp 2020.

**2.2. Cơ sở vật chất điện tích khoa, phòng**

Phần lớn các phòng đều có diện tích không đổi so với diện tích ghi trong Biên bản thẩm định, có 03 phòng có diện tích thay đổi là: phòng khám phụ khoa, phòng khám Sản và Phòng Phục hồi chức năng có diện tích thay đổi.

Cụ thể như sau:

- + Phòng khám phụ khoa từ 9.9 m<sup>2</sup> tăng diện tích lên 14.85 m<sup>2</sup>;
- + Phòng khám Sản giảm từ 15.3m<sup>2</sup> còn 14.85 m<sup>2</sup>;
- + Phòng Phục hồi chức năng từ 11 m<sup>2</sup> tăng lên 11.52 m<sup>2</sup>;

Tuy vậy tất cả các phòng đều có diện tích đúng với diện tích quy định tại khoản 2, Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009;

Tại thời điểm thanh tra PKĐK An Giang có 23 phòng ít hơn số phòng trong Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động (viết tắt là GPHE) cho Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc (Biên bản thẩm định có tổng cộng 30 phòng) do cơ sở thay đổi vị trí các phòng, sáp nhập, thay đổi công năng các phòng thực hiện kỹ thuật khám chữa bệnh, thay đổi tên phòng, cắt giảm số lượng phòng, cụ thể: đổi vị trí Phòng Kế hoạch hoá gia đình từ tầng 01 lên tầng 02, sáp nhập Phòng khám Y học cổ truyền và Phòng châm cứu thành Phòng Y học cổ truyền và châm cứu, thay đổi công năng từ Phòng châm cứu thành Phòng Trưởng PK và P. tư vấn, thành lập thêm phòng Siêu âm Sản, thay đổi tên Phòng khám bệnh lây truyền qua đường tình dục thành Khoa Da liễu, cắt giảm 08 Phòng Phục hồi chức năng.

Cụ thể các phòng được bố trí như sau bảng 1:

STT	BB thẩm định ngày 28/6/2017.	Diện tích (m <sup>2</sup> )	BB thẩm định ngày 23/11/2017	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tại thời điểm thanh tra	Diện tích (m <sup>2</sup> )
<b>TẦNG G</b>						
1	Sảnh chờ				Sảnh chờ	
2	Phòng cấp cứu	13.5			Phòng cấp cứu	13.5
3	Phòng Siêu âm	13.5			Siêu âm tổng	13.5
4	Phòng Xét nghiệm	14.16			Thử máu, Phòng Xét nghiệm	14.16
5	PK Y học cổ truyền	13.5			Phòng YHCT và châm cứu	13.5
6	<b>Phòng châm cứu</b>	13.5			Trưởng PK và P. tư vấn	13.5
7	Nhà thuốc	22			Nhà thuốc, quầy thu ngân	22
<b>TẦNG 1</b>						
7	Phòng khám Nội	14.85			Khoa Nội	14.85
8	PK Da liễu	14.85			Khoa Da liễu	14.85
9	<b>PK bệnh lây truyền qua đường tình dục</b>	14.85			Khoa Da liễu 2	14.85
10	Phòng khám Ngoại	14.85			Khoa Ngoại	14.85
11	PK Phụ khoa	9.9			Phụ khoa	14.85

12	Phòng khám thai	15.3			Khoa Sản	14.85
13	Phòng KHHGD	15.3			Siêu âm sản	14.85
TẦNG 2						
14	Phòng lưu bệnh 1	11.52			P. lưu bệnh 1	11.52
15	Phòng lưu bệnh 2	11.52			P. lưu bệnh 2	11.52
16	Phòng lưu bệnh 3	11.52			P. lưu bệnh 3	11.52
17	Phòng Tiểu phẫu 1	15.3			P. Tiểu phẫu 1	15.3
18	Phòng Tiểu phẫu 2	15.3			P. Tiểu phẫu 2	15.3
19	Phòng truyền dịch	30.25			Sảnh truyền dịch	30.25
20					Phòng KHHGD	15.3
LẦU 3						
			Phòng khám PHCN	11	PHCN 01	11.52
			Phòng PHCN 01	11	PHCN 02	11.52
			Phòng PHCN 02	11	X	
			Phòng PHCN 03	10	X	
			Phòng PHCN 04	10	X	
			Phòng PHCN 05	10	X	
			Phòng PHCN 06	14.8	X	
			Phòng PHCN 07	15.4	X	
			Phòng PHCN 08	13.2	X	
			Phòng PHCN 09	13.2	X	

*Bảng 1: Bố trí và diện tích các phòng của PKĐK An Giang*

Nhận xét: Việc thay đổi công năng và chuyển đổi các phòng chuyên môn, thay đổi quy mô hoạt động của cơ sở không thông báo đến Sở Y tế và chưa được Sở Y tế thẩm định là chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 3, Điều 44 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

PKĐK An Giang ghi tên các khoa, phòng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đúng với hồ sơ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.

### **2.3. Tổ chức - nhân sự:**

#### **2.3.1. Nhân sự:**

- PKĐK An Giang có 29 nhân sự, gồm 23 người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, 03 người là phiên dịch viên và 03 nhân viên tiếp nhận bệnh. Trong đó:

- Bác sĩ là 08 gồm: bác sĩ người Việt Nam 05 và bác sĩ người Trung Quốc 03, cả 03 bác sĩ người Trung Quốc đều đăng ký sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh là tiếng Trung Quốc và có phiên dịch viên tiếng Trung.

- Các chức danh khác gồm: Cử nhân xét nghiệm 01; Lương y 01; Y sĩ 07; Kỹ thuật viên xét nghiệm 01; Điều dưỡng 02; Nữ hộ sinh 03; Phiên dịch viên tiếng Trung 03; Nhân viên tiếp nhận bệnh 03;

Các nhân sự được bố trí làm việc tại các khoa phòng và thời gian làm việc được kèm theo *phụ lục 2*.

2.3.2. Văn bản phân công nhiệm vụ: Người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang- BS Lê Công Quận có ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cho 07 bác sĩ, Cử nhân XN Vũ Hồng Hải và lương y Văn Cập Võ, không ban hành Văn bản phân công nhiệm vụ cho 16 người hành nghề ở các chức danh y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, phiên dịch viên tiếng Trung (bảng 2).

STT	Người hành nghề	Số CCHN	Phòng
<b>CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP Y SĨ</b>			
1	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	006272/AG-CCHN	Phòng tiểu phẫu
2	Dương Thị Kim Sa	005853/CT-CCHN	Phòng tiểu phẫu
3	Nguyễn Thị Ngọc Thà	<b>không</b>	Phòng tiểu phẫu
4	Nguyễn Thị Thuý An	0006276/AG-CCHN	PK Sản, phụ khoa
5	Bùi Thị Mỹ Tiên	<b>không</b>	PK Da liễu
6	Ngô Thị Ngọc Hà	<b>không</b>	PK PHCN
7	Đình Phan Bảo Trân	<b>không</b>	PK PHCN
<b>CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐIỀU DƯỠNG</b>			
8	Huỳnh Ngọc Linh	005795/AG-CCHN	Lưu trữ Bệnh án
9	Lê Thị Mỹ Duyên	007410/AG-CCHN	Sảnh truyền dịch
<b>CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KỸ THUẬT VIÊN</b>			
10	KTV XN Nguyễn Thị Thanh Hương	0005454/AG-CCHN	Phòng Xét nghiệm
<b>CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP NỮ HỘ SINH</b>			
11	Phan Thị Cẩm Linh	0004915/AG-CCHN	PK Sản, phụ khoa
12	Nguyễn Thị Mỹ Linh	<b>không</b>	Sảnh truyền dịch
13	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	<b>không</b>	Phòng Cấp cứu
<b>PHIÊN DỊCH VIÊN</b>			
14	Hà Tuyết Kiều	21809/A002/GCN-ĐTNL	PK Sản, phụ khoa
15	Đoàn Thị Ngọc Yên	27814/A002/GCN-ĐTNL	PK Ngoại
16	Ong Thị Thu Thảo	27841/A002/GHN-ĐTNL	PK Ngoại

*Bảng 2: Phân công nhân sự tại các khoa phòng theo chứng chỉ hành nghề*

2.3.3. Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh: Số người đang hành nghề tại PKĐK An Giang có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là 17 người;

Số người đang hành nghề tại PKĐK An Giang không có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là 06 người, cụ thể như bảng 3:

STT	Họ và tên	Chức danh	Phòng khám chuyên khoa
1	Ngô Thị Ngọc Hà	Y sĩ	Phục hồi chức năng
2	Đình Phan Bảo Trân	Y sĩ	Phục hồi chức năng
3	Bùi Thị Mỹ Tiên	Y sĩ	Da liễu
4	Nguyễn Thị Ngọc Thà	Y sĩ	Phòng tiểu phẫu
5	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ hộ sinh	Sản Truyền dịch
6	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	Nữ hộ sinh	Cấp cứu

*Bảng 3: Danh sách người hành nghề không có chứng chỉ hành nghề*

2.3.4. Đăng ký người hành nghề với Sở Y tế: PKĐK An Giang chưa đăng ký với Sở Y tế 09 người đang hành nghề, bảng 4:

STT	HỌ VÀ TÊN	CCHN	PK chuyên khoa	Ngày ký hợp đồng lao động
1	YS Ngô Thị Ngọc Hà	<b>không</b>	PHCN	01/5/2022
2	YS Đình Phan Bảo Trân	<b>không</b>	PHCN	01/8/2022
3	YS Bùi Thị Mỹ Tiên	<b>không</b>	Da liễu	15/5/2022
4	YS Nguyễn Thị Ngọc Thà	<b>không</b>	P. Tiểu phẫu	01/9/2022
5	ĐD Lê Thị Mỹ Duyên	007410/AG-CCHN	Sản Truyền dịch	13/6/2022
6	NHS Phan Thị Cẩm Linh	0004915/AG-CCHN	Sản, phụ khoa	13/6/2022
7	NHS Nguyễn Thị Mỹ Linh	<b>không</b>	Sản Truyền dịch	
8	NHS Nguyễn Thị Thuỳ Trang	<b>không</b>	Cấp cứu	01/7/2022
9	PDV Ong Thị Thu Thảo	27841/A002/GHN-ĐTNL	Ngoại	01/3/2021

*Bảng 4: Danh sách người hành nghề chưa đăng ký với Sở Y tế*

2.3.5. Thời gian làm việc: PKĐK An Giang hoạt động ghi trên Giấy phép hoạt động: 07g-21g, 07 ngày/tuần (tương đương thời gian hoạt động là 14 giờ/ngày);

Bs Lê Công Quận, người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang: Hợp đồng lao động làm việc mỗi ngày là 08 giờ, trong thời gian 06 giờ còn lại

cơ sở hoạt động người chịu trách nhiệm chuyên môn không có mặt và không có lịch phân công người trực chịu trách nhiệm chuyên môn. Việc ủy quyền khi vắng mặt: khi Bs Lê Công Quận vắng mặt có phân công cho Bs Lâm Trường Giang chịu trách nhiệm chuyên môn của phòng khám nhưng không thể hiện bằng văn bản phân công hay uỷ quyền cho bác sĩ Lâm Trường Giang (Biên bản kiểm tra xác minh về nhân sự ngày 15/9/2022 của Đoàn Thanh tra);

BS Nguyễn Thị Huỳnh Vân người phụ trách chuyên môn phòng Phục hồi chức năng, hợp đồng lao động có thời gian làm việc 12g/ngày, nghỉ 4 ngày/tháng. Trong thời gian thanh tra trực tiếp tại PKĐK An Giang từ ngày 14/9/2022 đến ngày 05/10/2022, chỉ có mặt ngày 26 và ngày 27/9/2022;

BS Nguyễn Hồ Trọng Huy phụ trách chuyên môn Da liễu, hợp đồng lao động có thời gian làm việc từ 8g – 17g30 mỗi ngày, nghỉ 4 ngày/tháng. Trong thời gian thanh tra trực tiếp tại PKĐK An Giang từ ngày 14/9/2022 đến ngày 05/10/2022, chỉ có mặt ngày công bố Quyết định thanh tra (14/9/2022) và ngày 28/9/2022;

CN xét nghiệm Vũ Hồng Hải phụ trách chuyên môn Phòng xét nghiệm, hợp đồng lao động có thời gian làm việc từ 8g - 21g các ngày trong tuần, nghỉ 4 ngày/tháng. Trong thời gian thanh tra trực tiếp tại PKĐK An Giang từ ngày 14/9/2022 đến ngày 05/10/2022, chỉ có mặt ngày công bố Quyết định thanh tra (14/9/2022) và ngày 28/9/2022;

BS Liu Mei Xiang (Luu Mỹ Hương) người phụ trách chuyên môn Sản phụ khoa. Hợp đồng lao động làm việc mỗi ngày là 08 giờ/ngày, nghỉ 4 ngày/tháng;

Hà Tuyết Kiều là người phiên dịch của BS Liu Mei Xiang (Luu Mỹ Hương) Trong thời gian thanh tra trực tiếp tại PKĐK An Giang từ ngày 14/9/2022 đến ngày 05/10/2022, không có mặt tại cơ sở;

BS Hồ Ngọc Tuấn phụ trách chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh (siêu âm), hợp đồng lao động: làm việc mỗi ngày là 08 giờ/ngày, chế độ nghỉ theo quy định;

BS Lâm Trường Giang phụ trách chuyên môn Phòng khám Nội và Phòng Cấp cứu, hợp đồng lao động: làm việc mỗi ngày là 08 giờ/ngày, chế độ nghỉ theo quy định;

Lương y Văn Cặp Võ phụ trách chuyên môn y học cổ truyền, hợp đồng lao động: làm việc mỗi ngày là 08 giờ/ngày, chế độ nghỉ theo quy định;

BS Huang Shao Wen (Hoàng Thiệu Văn) được phân công phụ trách chuyên khoa Ngoại, Tiết niệu. Hợp đồng lao động 12g/ngày, nghỉ 4 ngày/tháng;

BS Yu Fu Cheng (Dư Phó Thành) được phân công phụ trách chuyên khoa Ngoại, Tiết niệu. Hợp đồng lao động 7g – 21g/ngày, nghỉ 4 ngày/tháng;

2.3.6. Việc tham gia đào tạo cập nhật kiến thức chuyên môn:



Theo Biên bản kiểm tra xác minh về người hành nghề ngày 03/10/2022 của Đoàn Thanh tra được người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang là BS Lê Công Quận ký xác nhận:

BS Lê Công Quận - người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang, người phụ trách chuyên môn Phòng khám Ngoại: không có Chứng chỉ, chứng nhận tham gia học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục;

BS Liu Mei Xiang, BS Yu Fu Cheng, BS Huang Shao Wen đang hành nghề tại PKĐK An Giang không có các Chứng chỉ, chứng nhận tham gia học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục;

CN xét nghiệm Vũ Hồng Hải và các Bác sĩ khác có cung cấp các Chứng chỉ, chứng nhận tham gia đào tạo liên tục;

2.3.7. Về trang phục chuyên môn và đeo biển tên: Nhân viên mặc trang phục chuyên môn đúng quy định và mang biển tên đầy đủ.

2.3.8. Nhận xét về nhân sự:

- PKĐK An Giang sử dụng 06 người hành nghề không có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh gồm 04 y sĩ và 02 nữ hộ sinh; Người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang (BS Lê Công Quận) không có ban hành Văn bản phân công nhiệm vụ cho 16 người hành nghề ở các chức danh y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, phiên dịch viên tiếng Trung

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 4, Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; và điểm b, khoản 3, Điều 23a Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- PKĐK An Giang chưa đăng ký hành nghề cho 09 nhân viên đang hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở với Sở Y tế An Giang;

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 14 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Người phụ trách chuyên môn ở các phòng khám chuyên khoa Da liễu BS Nguyễn Hồ Trọng Huy, Phục hồi chức năng Bs Nguyễn Thị Huỳnh Vân, phòng Xét nghiệm CN xét nghiệm Vũ Hồng Hải không đảm bảo thời gian hành nghề cơ hữu tại PKĐK An Giang: chỉ có mặt tại cơ sở với thời gian là 02/16 ngày thanh tra trực tiếp tại cơ sở, vắng 14 ngày.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 7, Điều 11, Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; và khoản 4, Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng

chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Được quy định tại khoản 3, Điều 3, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- BS Liu Mei Xiang (bác sĩ người Trung Quốc) không đủ điều kiện để trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh cho người Việt Nam: phiên dịch viên Hà Tuyết Kiều - người phiên dịch cho BS Liu Mei Xiang không có mặt tại cơ sở (vắng 16/16 ngày thanh tra trực tiếp tại cơ sở).

Được quy định tại khoản 1, Điều 23 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn, 03 bác sĩ người Trung Quốc gồm: BS Liu Mei Xiang, BS Yu Fu Cheng, BS Huang Shao Wen đang hành nghề tại PKĐK An Giang không tham gia học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 3, Điều 37 Nghĩa vụ đối với nghề nghiệp của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 ;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 4 và khoản 1, Điều 5, Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

## 2.4. Việc niêm yết giá và thu theo giá niêm yết

### 2.4.1. Việc niêm yết giá

Cơ sở có thực niêm yết giá của 289 dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và giá của 11 loại dịch vụ khác. Bảng giá có chữ ký của người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang - BS Lê Công Quận; dấu mộc đỏ của Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang;

Trong 289 dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh có 06 kỹ thuật được cơ sở chia thành 02 mức giá khác nhau (bảng 5);

STT	Quyết định SYT	STT trong danh mục kỹ thuật Sở Y tế phê duyệt	Số thứ tự kỹ thuật trên Bảng giá tại cơ sở
1	Quyết định số 682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017	43- Cắt bỏ bao quy đầu do dính và dài	44 - cắt bỏ bao quy đầu do dính và dài truyền thống 45 - cắt bỏ bao quy đầu do dính và dài thẩm mỹ.
2	Quyết định 682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017	44- Cắt hẹp bao quy đầu	46 - Cắt hẹp bao quy đầu truyền thống 47 - Cắt hẹp bao quy đầu thẩm mỹ.
3	Quyết định số 1170/QĐ-SYT ngày 03/10/2017	2- Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển có sử dụng dụng cụ hỗ trợ.	50- Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển có sử dụng dụng cụ hỗ trợ truyền thống 51- Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển có sử dụng dụng cụ hỗ trợ hiện đại
4	Quyết định số	64- Cắt đốt sùi mào gà	75- Cắt đốt sùi mào gà âm hộ; âm

	682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017	âm hộ; âm đạo; tăng sinh môn	đạo; tăng sinh môn truyền thống 76- Cắt đốt sùi mào gà âm hộ; âm đạo; tăng sinh môn hiện đại.
5	Quyết định số 682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017	78- Điều trị sùi gà bằng đốt điện	93- Điều trị sùi mào gà bằng đốt điện thông thường 94- Điều trị sùi mào gà bằng đốt điện hiện đại.
6	Quyết định số 682/QĐ-SYT ngày 12/7/2017	58- Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, đốt laser, áp lạnh...	68- Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt laser. 67- Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, áp lạnh...

*Bảng 5: Danh mục kỹ thuật được cơ sở chia thành hai mức giá*

Sở Y tế An Giang phê duyệt danh mục kỹ thuật cho Phòng khám Đa khoa Kiên Quốc với tổng số là 313 kỹ thuật nhưng trong Bảng giá cơ sở chỉ niêm yết giá của 271 kỹ thuật; không niêm yết công khai giá của 42 kỹ thuật đi kèm với Quyết định số 1528/QĐ-SYT của Giám đốc Sở Y tế An Giang ký ngày 22/11/2018 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám Đa khoa Kiên Quốc về Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng;

Trên Bảng giá PKĐK An Giang có niêm yết công khai giá của 12 kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chưa được Sở Y tế phê duyệt cho Phòng khám Đa khoa Kiên Quốc, cụ thể như sau (bảng 6):

STT	STT trên bảng giá	Tên kỹ thuật	Giá tiền
1	69	Cắt u thành âm đạo	8.800.000
<b>XÉT NGHIỆM CÁC BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (gửi mẫu)</b>			
2	279	HIV đo tải lượng Real-time PCR	2.000.000
3	280	Syphylis định lượng (Giang mai)	1.000.000
4	281	HPV genotype Real-time PCR	1.500.000
5	282	HSV 2 IgG, IgM miễn dịch tự động	1.000.000
<b>CÁC XÉT NGHIỆM KHÁC (gửi mẫu)</b>			
6	283	Xét nghiệm phết tế bào cổ tử cung	
7	284	Sinh thiết cổ tử cung, nội mạc cổ tử cung	1.000.000
8	285	Sinh thiết mẫu bệnh phẩm trĩ	1.000.000
9	286	Định lượng $\beta$ hCG (Beta human Chorionic Gonadotropins)	380.000
10	287	Nội tiết tố nam Testosterol	500.000
11	288	Nội tiết tố nữ Estrogen/ Progesterone	500.000
12	289	Tinh dịch đồ	300.000

*Bảng 6: Danh mục kỹ thuật chưa được SYT duyệt được cơ sở niêm yết giá*

#### 2.4.2. Thu theo giá niêm yết

Đối với 42 kỹ thuật đi kèm với Quyết định số 1528/QĐ-SYT, trong quá trình kiểm tra thực tế trong hồ sơ bệnh án: cơ sở có thực hiện thu phí kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng nhưng nội dung phiếu thu ghi “phí điều trị” không đúng với tên kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt. Cụ thể ở 08 hồ sơ bệnh án có tổng 28 lượt thu ghi trong Phiếu thu là “phí điều trị” nhưng Phiếu điều trị ghi “chỉ định điều trị bằng tia hồng ngoại”;

Đoàn thanh tra đã kiểm tra 58 hồ sơ bệnh án, ghi nhận từ các phiếu thu trong hồ sơ bệnh án như sau:

Cùng một loại dịch vụ y tế, PKĐK An Giang thực hiện thu ở nhiều mức phí khác nhau và không đúng với mức giá được niêm yết công khai (chi tiết ở các Bảng kê thu phí dịch vụ y tế từ trong các hồ sơ bệnh án Ngoại, Sản, phụ khoa và Da liễu)

PKĐK An Giang thực hiện 02 kỹ thuật nằm ngoài Danh mục kỹ thuật Sở Y tế phê duyệt và có thu phí 02 kỹ thuật này, bảng 7:

TT	Tên kỹ thuật	Đơn giá (VN đồng)	lượt thu	Ghi chú
1	Máu chảy, máu đông	50,000	58	
2	Xét nghiệm đường huyết (Glucose)	40,000	58	

*Bảng 7: Danh mục thu phí kỹ thuật chưa được Sở Y tế phê duyệt*

PKĐK An Giang có thực hiện thu phí 03 loại dịch vụ y tế chưa được niêm yết (bảng 8):

STT	Tên dịch vụ	Lượt thu	Ghi chú
1	Phí điều trị	31	
4	Máu chảy, máu đông	58	
5	Test đường huyết (Glucose)	58	

*Bảng 8: Danh mục dịch vụ y tế có thu phí nhưng không niêm yết*

PKĐK An Giang thu phí 12 trường hợp cao hơn mức giá được niêm yết công khai, cụ thể ở các hồ sơ bệnh án và có mức thu ở Bảng 9.

STT	Kỹ thuật		Bảng giá	SL	Mã hồ sơ và mức thu thực tế	
1	Cắt bỏ bao da quy đầu do dính hoặc dài	Truyền thống	<b>6,800,000</b>	2	BAN-26/ĐTTra986 ngày 18/2/2022 thu <b>11,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)	BAN-27/ĐTTra986 ngày 11/4/2022 thu <b>12,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)
		Thẩm mỹ	<b>22,000,000</b>			
2	Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển	Truyền thống	<b>12,800,000</b>	2	BAN-07/ĐTTra986 ngày 24/5/2021 thu <b>25,000,000đ</b>	BAN-15/ĐTTra986 ngày 19/11/2021 thu

	có sử dụng dụng cụ hỗ trợ	hiện đại	<b>35,800,000</b>		(Đã giảm 50%)	<b>25,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)
3	Phá thai từ tuần thứ 6 đến hết tuần 12 bằng phương pháp hút chân không		<b>15,800,000</b>	2	BAS-12/ĐTTra986 ngày 19/6/2022 thu <b>18,800,000đ</b> (Đã giảm 50%, Thai 8W2D)	BAS-13/ĐTTra986 ngày 05/07/2022 thu <b>16,800,000đ</b> (Đã giảm 50%, Thai 11W3D)
4	Phá thai đến hết 7 tuần bằng phương pháp hút chân không		<b>9,800,000</b>	1	BAS-11/ĐTTra986 Ngày 19/6/2022 thu <b>7,800,000đ</b> (Đã giảm 50%. Thai 5W4D)	
5	Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng đốt điện, đốt nhiệt, áp lạnh...		<b>8,800,000</b>	5	BAS-01/ĐTTra986 Ngày 01/5/2021 thu <b>7,800,000đ</b> (Đã giảm 50%)	BAS-15/ĐTTra986 Ngày 10/8/2022 thu <b>8,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)
					BAS-19/ĐTTra986 Ngày 21/4/2021 thu <b>12,800,000đ</b> (Đã giảm 50%)	BAS-20/ĐTTra986 Ngày 27/8/2022 thu <b>12,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)
					BAS-21/ĐTTra986 Ngày 18/6/2021 thu <b>7,500,000đ</b> (Đã giảm 50%)	

*Bảng 9: Danh sách các trường hợp thu phí dịch vụ y tế cao hơn giá niêm yết*

PKĐK An Giang có áp dụng giảm giá các dịch vụ y tế trực tiếp cho người bệnh trong tháng 01, tháng 05, tháng 06, tháng 11, tháng 12 của năm 2021, liên tục tất cả các tháng của năm 2022, có 48 trường hợp có mức giảm nhiều hơn 50% giá được niêm yết (chi tiết trong bảng kê phiếu thu từ hồ sơ bệnh án).

Ngày 11/11/2022 Giám đốc Sở Y tế (người ra Quyết định thanh tra) ban hành công văn số 3618/SYT-Ttra yêu cầu PKĐK An Giang thuộc Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang báo cáo, giải trình để làm rõ thêm nội dung thanh tra về thu phí dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: việc thực hiện chương trình khuyến mãi bằng hình thức giảm giá các dịch vụ y tế; Yêu cầu Phòng khám Đa khoa An Giang cung cấp những thông tin, tài liệu gồm hồ sơ, kế hoạch và báo cáo tổng kết liên quan đến chương trình khuyến mãi các dịch vụ y tế tại Phòng khám Đa khoa An Giang, thời gian từ 01/01/2021 đến 14/09/2022, các hình thức công khai minh bạch chương trình khuyến mãi mà Phòng khám Đa khoa An Giang đã thực hiện, PKĐK An Giang không báo cáo, giải trình, cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của người ra Quyết định thanh tra.

#### 2.4.3. Nhận xét về niêm yết giá và thu theo giá niêm yết

- PKĐK An giang niêm yết giá không đầy đủ các kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt, có niêm yết giá các kỹ thuật chưa được Sở Y tế phê duyệt, thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 88 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Cùng một dịch vụ y tế PKĐK An Giang thực hiện thu ở nhiều mức phí khác nhau và không đúng với mức giá đã được niêm yết công khai; thu cao hơn mức giá niêm yết công khai 12 trường hợp.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 3, Điều 53 Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Thu dịch vụ y tế chưa được niêm yết giá, gồm: phí điều trị, xét nghiệm máu chảy, máu đông và xét nghiệm đường huyết (glucose).

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 36 Nghĩa vụ đối với người bệnh của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- PKĐK An Giang đã thực hiện 02 loại kỹ thuật không có trong Danh mục kỹ thuật Sở Y tế phê duyệt và có thu phí dịch vụ của 02 loại kỹ thuật này gồm: kỹ thuật xét nghiệm máu chảy, máu đông và xét nghiệm đường huyết (glucose);

- PKĐK An Giang thực hiện chương trình khuyến mãi bằng hình thức giảm giá dịch vụ y tế: có 48 trường hợp giảm nhiều hơn 50% giá dịch vụ niêm yết.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 7, Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

**2.5. Biển hiệu:** Phòng khám có 04 biển hiệu được bố trí như sau:

- Biển hiệu 01: kích thước 1,8m x12m treo cố định trên cổng chính mặt tiền đường Trần Hưng Đạo, nội dung gồm: tên doanh nghiệp; logo và tên phòng khám; địa chỉ phòng khám; số điện thoại;

- Biển hiệu 02 cố định trên tường thành mặt trước phòng khám (mặt tiền đường Trần Hưng Đạo) nội dung gồm: logo và tên phòng khám; địa chỉ phòng khám; số điện thoại;

- Biển hiệu 03 cố định trên tường thành bên phải phòng khám (hướng về phía tỉnh Cần Thơ) gồm nội dung: tên phòng khám; số điện thoại;

- Biển hiệu 04 gắn cố định ở lầu 2 và 3 mặt trước phòng khám, hướng về mặt tiền đường Trần Hưng Đạo có nội dung là: Đa khoa An Giang, không ghi đầy đủ tên của hình thức tổ chức Phòng khám Đa khoa;

Tất cả 04 biển hiệu của PKĐK An Giang đều không có ghi số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và giờ làm việc hằng ngày, thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1 và khoản 3, Điều 41, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

## **2.6. Sổ ghi chép ban đầu (sổ khám bệnh)**

Biên bản kiểm tra xác minh Sổ ghi chép ban đầu (sổ khám bệnh) và hồ sơ bệnh án ngày 30/9/2022 của Đoàn Thanh tra:

### **2.6.1. Việc ghi chép vào Sổ ghi chép ban đầu (sổ khám bệnh)**

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 19/09/2022, Phòng khám Đa khoa An Giang có 03 Sổ ghi chép ban đầu (Sổ Khám bệnh) với tổng số người bệnh đến khám và điều trị là 269 người, cụ thể ở các phòng khám chuyên khoa như sau:

STT	Khoa, phòng	Năm 2021	Năm 2022	TỔNG CỘNG
1	Da liễu	6	7	13
2	VLTL-PHCN	3	4	7
3	Sản, phụ khoa	11	21	32
4	Ngoại	99	118	217
<b>TỔNG CỘNG</b>		119	150	269

- Sổ ghi chép ban đầu (Sổ Khám bệnh) được đánh số thứ tự theo ngày, giữa các ngày khám có để trống nhiều trang không ghi nội dung; Cột địa chỉ ghi nhận tên huyện, tỉnh (không có số nhà, ấp, xã, phường);

Kiểm tra đối chiếu Sổ ghi chép ban đầu và hồ sơ bệnh án lưu: có 08 trường hợp có hồ sơ Bệnh án nhưng không có thông tin trong Sổ ghi chép ban đầu, cụ thể như Bảng 10:

Ngày khám	Tên và Mã số bệnh án	Sổ ghi chép ban đầu	Bệnh án
24/05/2021	Võ Văn Văn- BAN-07	Không	Có
24/05/2021	Hồ Nhật Hào- BAN-19	Không	Có
16/06/2021	Huỳnh Công Nhiên-BAN-17	Không	Có
06/06/2021	Nguyễn Hữu Phước- BAN-16	Không	Có
25/01/2022	Nguyễn Khánh Linh- BAN 24	Không	Có
19/04/2022	Nguyễn Hoài Phúc-BAN-05	Không	Có
23/06/2022	Ngô Văn Nguyên-BAN-02	Không	Có
05/07/2022	Huỳnh Thị Thu Thảo-BAS-13	Không	Có

*Bảng 10: Bảng kiểm tra đối chiếu Sổ ghi chép ban đầu và hồ sơ bệnh án*

#### 2.6.2. Nhận xét:

- Sổ ghi chép ban đầu (Sổ Khám bệnh) được đánh số thứ tự theo ngày, giữa các ngày khám có để trống nhiều trang không ghi nội dung; không ghi đủ số lượt bệnh nhân đến khám và điều trị;

Không đúng theo quy định tại Phụ lục 01: Mẫu sổ ghi chép ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (Mẫu A1/YTCS: Sổ khám bệnh) Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2014 quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.

#### 2.7. Hồ sơ Bệnh án

Kiểm tra 53 hồ sơ bệnh án gồm: 10 hồ sơ bệnh án Da liễu, 25 hồ sơ bệnh án Ngoại và 18 hồ sơ bệnh án Sản, Phụ khoa của Phòng khám Đa khoa An Giang.

##### 2.7.1. Ghi chép thông tin trên hồ sơ bệnh án:

Tất cả bệnh án đều không có ghi: số ngoại trú, số lưu trữ, họ tên địa chỉ người nhà khi cần báo tin, phần tổng kết hồ sơ, phim, ảnh (loại, số tờ, X-quang, CT Scanner, Siêu âm, xét nghiệm, khác, toàn bộ hồ sơ), người giao hồ sơ và người nhận hồ sơ không ký tên và ghi rõ họ tên; Phiếu điều trị (tờ điều trị) có ghi tên thuốc, hàm lượng, đường dùng và số lượng nhưng không có ghi liều dùng;

Tất cả bệnh án đều ghi tóm tắt kết quả cận lâm sàng không đúng theo nội dung yêu cầu: ghi là xét nghiệm, siêu âm kiểm tra;

Tất cả bệnh án ghi sai tên bác sĩ thực hiện Siêu âm: BS Hồ Ngọc Tuấn ghi là “Bác sỹ Hồ”;

Tất cả Bệnh án có ghi đầy đủ thời gian cấp phát thuốc cho người bệnh, theo dõi và ghi diễn tiến lâm sàng của người bệnh sau khi sử dụng thuốc, có giấy cam đoan chấp nhận thủ thuật, phẫu thuật và gây mê hồi sức, có biên bản hội chẩn, có vẽ lượt đồ phẫu thuật/ thủ thuật, có mô tả trình tự thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật, có phiếu chỉ định xét nghiệm và cận lâm sàng khi thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật;

Một số bệnh án thiếu thông tin về tiền sử gia đình, số ngày điều trị ngoại trú (7. điều trị ngoại trú từ ngày .../.../... Đến ngày ../.../...);

Có 12 hồ sơ bệnh án Ngoại ghi sai tên bác sĩ (BS Dư Phó Thành ghi là BS Dư Phú Thành);

### 2.7.2. Ngôn ngữ ghi chép trong hồ sơ bệnh án

Tất cả hồ sơ bệnh án của PKĐK An Giang đều được viết bằng tiếng Việt;

Kiểm tra 43 hồ sơ Bệnh án Ngoại và Sản, phụ khoa (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 19/09/2022) của Phòng khám Đa khoa An Giang do các bác sĩ người Trung Quốc (đăng ký ngôn ngữ khám chữa bệnh bằng tiếng Trung Quốc) khám và điều trị tất cả đều được viết bằng tiếng Việt: từ trang tiếp nhận thông tin bệnh nhân đến khám, lí do vào viện, triệu chứng, diễn tiến lâm sàng, khai thác bệnh sử, tiền sử bản thân và gia đình, chẩn đoán, chỉ định điều trị, Phiếu Phẫu thuật/ thủ thuật, mô tả trình tự thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật, nội dung trong các Phiếu điều trị (tờ điều trị)... tất cả đều được viết bằng tiếng Việt;

### 2.7.3. Chỉ định cận lâm sàng và chỉ định phương pháp điều trị

+ Chỉ định cận lâm sàng không phù hợp:

Hồ sơ Bệnh án Ngoại: xét nghiệm vi khuẩn nhuộm soi dịch niệu đạo (thực hiện trên 20/25 bệnh nhân) soi tươi dịch lấy vùng quy đầu và lỗ sáo không đúng về mặt khoa học, do sai về cách thức lấy mẫu và kết quả không có ý nghĩa để chẩn đoán bệnh; Siêu âm hệ tiết niệu thực hiện trên 20 bệnh nhân, không góp phần chẩn đoán đối với các vấn đề về quy đầu (không phải bất thường hệ tiết niệu) trừ khi có yêu cầu từ người bệnh;

Hồ sơ Bệnh án Sản, phụ khoa: xét nghiệm Test nhanh hCG nếu đã khai thác kỹ chu kỳ kinh và kinh cuối thì không cần thiết chỉ định xét nghiệm này, kinh cuối kết hợp với chu kỳ kinh và siêu âm hình ảnh thai thấy rõ (các trường



hợp mang thai) thì không cần thiết test nhanh hCG; Soi tươi-nhuộm soi không nên thực hiện khi bệnh nhân đang mang thai, bởi vì bệnh nhân muốn dưỡng thai hay xin bỏ thai đều không nên điều trị gì trong thời gian này nếu xét nghiệm này có bất thường; trường hợp viêm điều trị nội khoa không cần thiết thực hiện xét nghiệm máu chảy, máu đông (TS-TC);

Việc chỉ định cận lâm sàng không phù hợp gây tốn kém không cần thiết cho người bệnh.

+ Chưa đủ tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh lý, chỉ định can thiệp ngoại khoa không phù hợp:

Hồ sơ Bệnh án Ngoại: có 16 trường hợp chưa đủ tiêu chuẩn để chẩn đoán Dài da quy đầu, cụ thể ở các hồ sơ bệnh án có mã số: BAN-02, BAN-03, BAN-04, BAN-05, BAN-08, BAN-09, BAN-10, BAN-13, BAN-14, BAN-16, BAN-18, BAN-19, BAN-20, BAN-21, BAN-23, BAN-24, BAN-25;

Dài da quy đầu không phải là bệnh lý không cần can thiệp ngoại khoa, chỉ định can thiệp ngoại khoa cho 15 trường hợp mà chưa đủ tiêu chuẩn để chẩn đoán “Dài da quy đầu” là không phù hợp. Cụ thể ở các hồ sơ bệnh án có mã số: BAN-02, BAN-03, BAN-04, BAN-05, BAN-08, BAN-09, BAN-10, BAN-13, BAN-14, BAN-16, BAN-18, BAN-19, BAN-20, BAN-21, BAN-24, BAN-25;

+ Bệnh án Sản, phụ khoa: chỉ định điều trị và phương pháp điều trị không nên thực hiện đối với 03 trường hợp như “Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng dao điện” lại thực hiện cho những bệnh nhân mới 19 tuổi và PARA: 0000; “Phá thai bằng phương pháp hút chân không” lại thực hiện cho những bệnh nhân mới 18 tuổi và PARA: 0000; “Điều trị tổn thương cổ tử cung bằng dao điện” chỉ sau “Phá thai bằng phương pháp hút chân không” 3 ngày;

Theo “Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản” ban hành kèm theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Trưởng Bộ Y tế: phòng khám ngoại trú chỉ phá thai cho những trường hợp thai dưới 9 tuần, thai trên 9 tuần phải phá thai nội trú (hồ sơ BAS-13 có tuổi thai là 11 tuần 3 ngày); Bên cạnh phương pháp hút thai vẫn còn phương pháp phá thai nội khoa, những trường hợp bệnh nhân trẻ tuổi và chưa đủ số con mong muốn nên tư vấn phương pháp phá thai nội khoa;

Nhận xét: chỉ định điều trị và phương pháp điều trị không đúng theo Phần 8: Phá thai an toàn tại Quyết định số 4128/QĐ-BYT của Bộ Y tế, trang 397-415, gây ảnh hưởng đến tương lai sản khoa của bệnh nhân.

#### 2.7.4. Sử dụng kháng sinh:

Hồ sơ Bệnh án Ngoại: có 17 trường hợp chỉ định sử dụng kháng sinh không phù hợp, cụ thể như sau:

MÃ BA	Loại bệnh	Tiêu chuẩn sử dụng	Loại kháng sinh	Đường dùng	Thời gian dùng	Đổi kháng sinh
BAN-02	Cắt da bao quy đầu			Truyền Levofloxacin 500mg	8 ngày	

BAN-04	Cắt da bao quy đầu			Truyền Levofloxacin 500mg	8 ngày	
BAN-05	Cắt da bao quy đầu		Phối hợp Ceftriaxon, Levofloxacin, Azithromycin	Truyền tĩnh mạch Ceftriaxon, Levofloxacin	8 ngày	
BAN-08	Cắt da bao quy đầu			Truyền tĩnh mạch Levofloxacin,		
BAN-09	Cắt da bao quy đầu			Truyền Levofloxacin 500mg	8 ngày	
BAN-10	Cắt da bao quy đầu		Ceftriaxon, Levofloxacin	Truyền tĩnh mạch Ceftriaxon, Levofloxacin 4 ngày		
BAN-11	Viêm bao quy đầu	X		Truyền tĩnh mạch Levofloxacin 500mg		
BAN-12	Viêm niệu đạo			Truyền tĩnh mạch Levofloxacin 500mg	1 ngày (không cấp toa về)	
BAN-13	Cắt da bao quy đầu		Tinidazol	Truyền tĩnh mạch Tinidazol 400mg	8 ngày	
BAN-14	Cắt da bao quy đầu		Phối hợp Ceftriaxon, Levofloxacin, Azithromycin	Truyền tĩnh mạch Ceftriaxon, Levofloxacin	8 ngày	
BAN-16	Cắt da bao quy đầu		Phối hợp Ceftriaxon, Tinidazol	Truyền tĩnh mạch Ceftriaxon, Tinidazol		
BAN-19	Cắt da bao quy đầu			Truyền tĩnh mạch Ceftriaxon 1g	8 ngày	
BAN-20	Cắt da bao quy đầu			Truyền tĩnh mạch Levofloxacin và Clindamycin		Dùng Levofloxacin 1 ngày, đổi sang Clindamycin
BAN-21	Cắt da bao quy đầu			Truyền tĩnh mạch Levofloxacin 500mg 5 ngày		
BAN-23	Viêm đường tiết niệu	X		Truyền tĩnh mạch Levofloxacin 500mg	1 ngày (không cấp toa về)	
BAN-25	Cắt da bao quy đầu			Truyền tĩnh mạch Levofloxacin 500mg	7 ngày	

Hồ sơ Bệnh án Sản, phụ khoa: tất cả 18 hồ sơ bệnh án đều cho kháng sinh truyền: Levofloxacin, Tinidazol, Fluconazol, có trường hợp chỉ sử dụng 1 liều duy nhất trong 1 ngày; bệnh án mã số BAS-09 sử dụng Tinidazol truyền 3 ngày liên tục, truyền 1 lần/ngày vào các giờ không theo khoảng cách qui định sử dụng kháng sinh: 16g50p ngày 17/05, 10g ngày 18/05, 9g10p ngày 19/05;

Sử dụng kháng sinh không phù hợp theo Tài liệu hướng dẫn sử dụng kháng sinh ban hành kèm Quyết định số 708/QĐ-BYT ngày 2/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

#### 2.7.5. Lập hồ sơ bệnh án ngoại trú và lưu trữ hồ sơ bệnh án theo quy định:

Kiểm tra lượt bệnh nhân đến khám và điều trị được ghi chép trong 03 Sổ Ghi chép ban đầu (Sổ Khám bệnh) của phòng khám từ ngày 01/01/2021 đến ngày 19/9/2022, Đoàn Thanh tra đã yêu cầu Phòng khám Đa khoa An Giang cung cấp 24 hồ sơ bệnh án, có danh sách kèm theo (*Phụ lục 03*).

Phòng khám Đa khoa An Giang đã cung cấp được 06 hồ sơ bệnh án, có danh sách kèm theo (*Phụ lục 04*)

Phòng khám Đa khoa An Giang không cung cấp được 18 hồ sơ bệnh án, có danh sách kèm theo (*Phụ lục 05*)

Nhận xét:

- PKĐK An Giang không lập hoặc không lưu trữ hồ sơ bệnh án ngoại trú theo quy định của pháp luật: không cung cấp được 18 hồ sơ bệnh án theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 57; điểm a, khoản 2 và điểm b, khoản 3, Điều 59 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- PKĐK An Giang lập hồ sơ, bệnh án nhưng không ghi rõ, đầy đủ các mục có trong hồ sơ bệnh án theo mẫu quy định của pháp luật;

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm b và điểm c, khoản 2, Điều 59 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Không ghi đầy đủ, rõ ràng vào bệnh án các thông tin về tên thuốc, số lượng, hàm lượng, liều dùng, đường dùng và thời gian dùng thuốc khi kê đơn thuốc theo quy định của pháp luật: Phiếu điều trị (tờ điều trị) trong hồ sơ bệnh án có ghi tên thuốc, hàm lượng, đường dùng và số lượng nhưng không có ghi liều dùng;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 6 Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

- Tất cả 43 bệnh án do các bác sĩ người Trung Quốc (bác sĩ Liu Mei Xiang, bác sĩ Yu Fu Cheng và bác sĩ Huang Shao Wen) khám và điều trị, từ mục chẩn đoán đến chỉ định điều trị, Phiếu Phẫu thuật/ thủ thuật, mô tả trình tự thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật, nội dung trong các Phiếu điều trị (tờ điều trị)...đều viết bằng tiếng Việt.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 2, Điều 23 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

### **2.8. Hộp thuốc và phác đồ chống sốc phản vệ:**

Có 18 hộp thuốc chống sốc phản vệ được bố trí trên xe tiêm, rửa vết thương và có treo phác đồ chống sốc phản vệ.

PKĐK An Giang trang bị hộp thuốc chống sốc phản vệ cho các phòng khám chuyên khoa và phòng thực hiện thủ thuật, phẫu thuật, cụ thể như sau:

Tầng trệt:

- |                            |                  |
|----------------------------|------------------|
| 1. P. Cấp Cứu.             | 01 hộp chống sốc |
| 2. Siêu âm tổng.           | 01 hộp chống sốc |
| 3. Trưởng PK và P. tư vấn. | 01 hộp chống sốc |

4. Phòng YHCT & Châm cứu. 01 hộp chống sóc

5. Thử máu và P. Xét nghiệm. 01 hộp chống sóc

Tầng 01:

1. Khoa Ngoại. 01 hộp chống sóc

2. Khoa Da liễu. 01 hộp chống sóc

3. Khoa Da liễu 2. 01 hộp chống sóc

4. Khoa Nội. 01 hộp chống sóc

5. Siêu âm Sản. 01 hộp chống sóc

6. Khoa Sản. 01 hộp chống sóc

7. Phụ Khoa. 01 hộp chống sóc

Tầng 02:

1. Sản truyền dịch 01 hộp chống sóc

2. Phòng tiểu phẫu:

+ P. Tiểu phẫu 1. 01 hộp chống sóc

+ P. Tiểu phẫu 2. 01 hộp chống sóc

+ P. Kế hoạch hoá gia đình. 01 hộp chống sóc

3. Phòng lưu bệnh 01 01 hộp chống sóc

Tầng 03:

1. Phục hồi chức năng 01. 01 hộp chống sóc

Danh mục thuốc, số lượng đầy đủ theo quy định tại thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ và các thuốc còn trong hạn sử dụng.

Nhận xét:

- PKĐK An Giang trang bị đầy đủ số lượng hộp thuốc chống sóc phản vệ ở các phòng khám chuyên khoa và phòng thực hiện thủ thuật, phẫu thuật

Thực hiện đúng với quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Có hộp thuốc chống sóc và đủ thuốc cấp cứu chuyên khoa;

- Hộp thuốc chống sóc phản vệ có danh mục thuốc và số lượng đầy đủ và còn trong hạn sử dụng, đúng với quy định tại thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

## **2.9. Danh mục thuốc cấp cứu và trang thiết bị dụng cụ vật tư y tế:**

Phòng khám có xây dựng danh mục thuốc cấp cứu, cơ sở thuốc đúng theo danh mục, các loại thuốc còn hạn dùng. Cụ thể có 02 danh mục và 02 tủ thuốc cấp cứu bố trí như sau:

Tầng trệt: Tại Phòng Cấp cứu

Có danh mục gồm 23 loại thuốc cấp cứu và 01 tủ chứa cơ sở thuốc đúng theo danh mục đã xây dựng (*Phụ lục 06*)

Có danh mục gồm 23 loại trang thiết bị dụng cụ y tế (*Phụ lục 07*)

Tầng 02: Phòng Tiểu phẫu 2 có danh mục gồm 28 loại thuốc cấp cứu (*Phụ lục 08*) và 35 thiết bị - vật tư y tế cấp cứu thiết yếu và 01 tủ chứa cơ sở thuốc đúng theo danh mục đã xây dựng (*Phụ lục 09*)

Nhận xét: PKĐK An Giang đã xây dựng danh mục thuốc cấp cứu và trang bị đầy đủ số lượng thuốc theo danh mục, các thuốc còn trong hạn dùng, thực hiện đúng với quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

#### **2.10. Xử lý chất thải y tế:**

- Phòng khám Đa khoa An Giang đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường tại Giấy xác nhận số 1213/XN-STNMT ngày 30/5/2017 và điều chỉnh tại Giấy xác nhận số 1334/XN-STNMT ngày 15/5/2020.

- Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc (nay là Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang) đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước tại Giấy phép số 1117/GP-STNMT ngày 14/8/2019.

- Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang có hợp đồng với Công ty CP môi trường đô thị An Giang thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế lây nhiễm và chất thải sinh hoạt năm 2021, 2022.

- Phòng khám Đa khoa An Giang có lập danh mục bàn giao rác y tế năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022.

- Phòng khám Đa khoa An Giang có lập sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại từ tháng 7/2022.

- Chưa lập sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại năm 2021 theo quy định.

- Chưa cung cấp chứng từ chất thải nguy hại (trong năm 2021 và từ đầu năm 2022 đến nay).

- Khu lưu chứa chất thải nguy hại: Có bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại, nhưng chưa đảm bảo kín (vẫn còn tình trạng nước mưa chảy tràn vào bên trong kho), không có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định, thiết bị lưu chứa chất thải nguy hại không dán biểu nhãn chất thải nguy hại theo quy định.

- Hệ thống xử lý nước thải thay đổi so với kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận.

Nhận xét:

- PKĐK An Giang không lưu giữ và quản lý chứng từ chất thải nguy hại đã sử dụng, các hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý chất thải nguy hại theo quy định: chưa cung cấp chứng từ chất thải nguy hại trong năm 2021 và từ đầu năm 2022 đến nay.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 7, Điều 35 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 12 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

- Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định: khu vực lưu giữ chất thải nguy hại chưa đảm bảo kín (nước mưa có thể chảy tràn vào) và chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định.

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm a và điểm c, khoản 6, Điều 35 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

- PKĐK An Giang không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định: hệ thống xử lý nước thải thay đổi so với kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận.

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, chưa có quy định điều khoản chuyển tiếp đối với trường hợp thay đổi so với nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường.

### **2.11. Các biện pháp phòng chống dịch**

Vệ sinh môi trường tại các khu vực tiếp đón, phòng cấp cứu, các khoa, phòng khám chuyên khoa và phòng tiểu phẫu sạch sẽ.

Môi trường vệ sinh sạch sẽ, thực hiện đầy đủ các quy định về phòng chống dịch ở phòng khám.

### **2.12. Phòng cháy, chữa cháy (PCCC)**

Phòng khám đa khoa An Giang được xây dựng gồm 01 tầng trệt, 01 lửng và 03 lầu. Với kết cấu xây dựng: nền gạch, vách tường, trần thạch cao, và 02 cầu thang (01 thang bộ 1,2m , 01 thang máy).

Hệ thống điện: cơ sở sử dụng điện 220V dùng để chiếu sáng sinh hoạt, các dây dẫn điện đi nổi và trong ống nhựa bảo vệ, có lắp đặt CP chống chập tại các tầng, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố, Bảng chỉ dẫn thoát nạn (Exit) được lắp đặt tại các lối đi, hành lang, cầu thang. Các đầu báo chạy tự động được lắp đặt tại các khu vực của phòng khám.

Phương tiện PCCC: Mỗi tầng đều có treo bảng nội quy, tiêu lệnh PCCC và 03 bình chữa cháy đặt ở cầu thang bộ.

PKĐK An Giang có 09 nhân viên có giấy chứng nhận tập huấn về Phòng cháy, chữa cháy cấp ngày 26/10/2020 của phòng cảnh sát PCCC và CNCH tỉnh An Giang, thời gian tập huấn từ ngày 22/10/2020 đến ngày 23/10/2020.

Tại thời điểm thanh tra PKĐK An Giang chỉ xuất trình 01 quyển “Phương án chữa cháy của cơ sở” của Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc do ông Hồ Sỹ Thắng (giám đốc công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc) ký ngày 13/4/2017, với tổ chức lực lượng Đội PCCC cơ sở có 10 đội viên và ông Hồ Sỹ Thắng làm đội trưởng.

Nhận xét:

- PKĐK An Giang chưa xây dựng “Phương án chữa cháy của cơ sở” cụ thể chỉ có “Phương án chữa cháy của cơ sở” của Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc do ông Hồ Sỹ Thắng ký ngày 13/4/2017;

- Nhân viên có tham gia tập huấn về PCCC, có giấy chứng nhận tập huấn về Phòng cháy, chữa cháy cấp ngày 26/10/2020 của phòng cảnh sát PCCC và CNCH tỉnh An Giang.

### **2.13. Quảng cáo**

#### **2.13.1. Bảng quảng cáo: Có 03 bảng quảng cáo**

Bảng 01: Là bảng led điện tử di động, đặt trên vỉ hè đường Trần Hưng Đạo, có nội dung: Tên Phòng khám Đa Khoa An Giang và tên các bệnh lý (Viêm đường tiểu, Sinh lý nam, Viêm tinh hoàn, Tuyến tiền liệt, Bao quy đầu, Bệnh phụ nữ, Viêm âm đạo, Kiểm tra thai, Rối loạn kinh nguyệt, bệnh trĩ, Bệnh lậu, Bệnh giang mai, Sùi mào gà, Áp xe hậu môn).

Bảng 02: Bố trí trong khuôn viên sân, được lắp đặt cố định, hướng vào phòng khám, giữa bảng là hình ảnh của 06 bác sĩ đang hành nghề tại phòng khám, bên phải là logo của phòng khám, bên trái ghi nội dung “Trách nhiệm, tận tâm, uơm mằm, hạnh phúc”.

Bảng 03: Được gắn cố định ở tầng 2,3 mặt trước phòng khám hướng về đường Trần Hưng Đạo có các nội dung: hình ảnh của 06 bác sĩ đang hành nghề tại phòng khám và hàng chữ: “Trách nhiệm, tận tâm, uơm mằm, hạnh phúc”.

#### **2.13.2. Quảng cáo trên website:**

PKĐK An Giang chỉ cung cấp được tài liệu do Sở Y tế tỉnh An Giang chấp thuận nội dung quảng cáo về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc (tên miền [www.phongkhamkienquoc.vn](http://www.phongkhamkienquoc.vn));

Theo trình bày của ông Huỳnh Thanh Vân – người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang (tên cũ là Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Kiến Quốc) trong Biên bản làm việc ngày 16/11/2022 xác nhận chưa thực hiện chấm dứt hợp đồng thực hiện quảng cáo có tên miền là [www.phongkhamkienquoc.vn](http://www.phongkhamkienquoc.vn); Từ ngày 13/12/2017 đến ngày 16/11/2022 ông Huỳnh Thanh Vân không dùng tên cá nhân, số đăng ký doanh nghiệp để ký hợp đồng thực hiện quảng cáo PKĐK An Giang trên Website;

Kết quả kiểm tra, xác minh:

- Tên miền [www.phongkhamkienquoc.vn](http://www.phongkhamkienquoc.vn) chủ thể đăng ký sử dụng là ông Triệu Vĩnh Khang, ngày đăng ký là 04/4/2017; thời hạn sử dụng từ 04/4/2017 đến hết ngày 04/4/2023;

Khi truy cập vào tên miền [www.phongkhamkienquoc.vn](http://www.phongkhamkienquoc.vn) thì tự động “chuyển hướng” (Redirect) đến tên miền [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn);

- Công văn số 1909/VNNIC của Trung tâm Internet Việt Nam thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 12/10/2022 trả lời về thông tin tên miền [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn) như sau:

+ Tên chủ thể đăng ký: Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Kiến Quốc;

+ Địa chỉ liên hệ: Số 1500, Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Phước, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang;

+ Email: [ngochuyendt208@gmail.com](mailto:ngochuyendt208@gmail.com);

+ Điện thoại: +84-973889769;

+ Ngày đăng ký: 29/07/2019;

+ Ngày hết hạn: 29/07/2023;

+ Nhà đăng ký quản lý tên miền: Công ty TNHH P.A Việt Nam (Công ty TNHH Siêu dữ liệu trực tuyến)

- Công ty TNHH Siêu dữ liệu trực tuyến (Công ty TNHH P.A Việt Nam) cung cấp tài liệu gồm Hợp đồng dịch vụ Server số 824359/18-P.AVN/HĐKT ngày 24/01/2018 và Bản khai đăng ký tên miền “.vn” có nội dung như sau:

+ Chủ thể đăng ký sử dụng tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn); [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn); [www.khamphukhoaangiang.vn](http://www.khamphukhoaangiang.vn) là: Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc;

+ Mã số thuế 1602036213;

+ Địa chỉ 1500 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

+ Số điện thoại/ Fax: 0973889769;

+ Thời hạn sử dụng từ 29/7/2019 đến hết ngày 29/7/2023.

+ Ngày đăng ký là 29/7/2019;



Ký tên xác nhận của chủ thể đăng ký tên miền (người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu) là ông Huỳnh Thanh Vân (Giám đốc) có đóng dấu công ty TNHH dịch vụ Y tế Kiến Quốc (tên cũ của công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang);

Thông tin xác nhận chuyển khoản thanh toán hợp đồng từ số điện thoại/ Fax: 0973889769 vào tài khoản 0421003848922, ngân hàng Vietcombank chi nhánh Hùng Vương TP.HCM (chủ tài khoản là Công ty TNHH P.A Việt Nam) vào ngày 04/01/2022 và ngày 14/6/2022.

Đến ngày 10/11/2022 truy cập vào hai tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn); và [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn); có những nội dung, hình ảnh quảng cáo về PKĐK An Giang.

Nhận xét:

- Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang (tên cũ là Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc) thực hiện quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo, gồm 03 bảng quảng cáo cố định đặt ở phía trước phòng khám và quảng cáo trên website, gồm các tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn); [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn); nhưng chưa được Sở Y tế xác nhận nội dung quảng cáo;

Thực hiện không đúng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo “1. Việc quảng cáo các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt quy định từ Điều 3 đến Điều 11 Nghị định này (trừ quảng cáo thức ăn chăn nuôi) chỉ thực hiện sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo”;

Được quy định tại khoản 2, Điều 12, Nghị định 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 12 Thông tư 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang (tên cũ là Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc) quảng cáo tại tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn) có nội dung: PKĐK An Giang có thực hiện kỹ thuật hồi phục gen liên kết DHA trong chữa trị bệnh lậu nhưng chưa được Sở Y tế phê duyệt

Thực hiện không đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 11 Thông tư 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung

quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

#### 2.14 Việc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định

Trưởng Trạm Y tế phường Mỹ Phước, Trưởng Phòng Y tế thành phố Long Xuyên và Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế ký xác nhận ngày 29/8/2022 về việc không nhận được báo cáo về tình hình hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong 6 tháng đầu năm 2021, báo cáo tình hình hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của năm 2021 và báo cáo tình hình hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 6 tháng đầu năm 2022 của PKĐK An Giang.

Nhận xét:

- PKĐK An Giang không thực hiện chế độ báo cáo về các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 2, Thông tư 29/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân;

### 3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

#### 3.1. Những mặt cơ sở làm được:

- Cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ, trang thiết bị, tình trạng sử dụng tốt;
- Nhân viên mặc trang phục chuyên môn đúng quy định và mang biển tên đầy đủ;
- Có niêm yết và công khai Bảng giá dịch vụ y tế tại Sảnh chờ;
- Có xây dựng danh mục thuốc cấp cứu và cơ số thuốc đầy đủ;
- Hộp thuốc và phác đồ chống sốc phản vệ đúng quy định;
- Chấp hành đúng các quy định về phòng chống dịch ở phòng khám;
- Mỗi tầng đều có treo bảng nội quy, tiêu lệnh PCCC và 03 bình chữa cháy đặt ở cầu thang bộ, có 09 nhân viên có giấy chứng nhận tập huấn về phòng cháy, chữa cháy cấp ngày 26/10/2020 của phòng cảnh sát PCCC và CNCH tỉnh An Giang.

#### 3.2. Những mặt cơ sở chưa làm được:

##### 3.2.1. hồ sơ pháp lý về cấp phép hoạt động PKĐK An Giang

##### a) Giấy phép hoạt động

Phòng khám Đa khoa An Giang hoạt động với Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPHĐ, do Sở Y tế An Giang ngày 22/11/2019 (cấp lần 3 do thay đổi tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh) mà không được thẩm định lại là không đúng theo quy định tại Điều 47, Luật Khám bệnh chữa bệnh năm 2009; khoản 1 và khoản 2, Điều 45, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Khám bệnh, chữa

bệnh; Điều 42, Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh chữa bệnh; không đúng với quy định tại bước 3 của Quy trình Thủ tục hành chính cấp GPĐD khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Ký hiệu thủ tục: 1.003628.000.00.00.H01) trên **Cổng thông tin điện tử Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh An Giang**. (<https://tthanhchinhcong.angiang.gov.vn>);

b) Danh mục kỹ thuật

- PKĐK An Giang hoạt động với Giấy phép hoạt động số 00275/AG-GPĐD, do Sở Y tế An Giang cấp ngày 22/11/2019 (cấp lần 3 do thay đổi tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh) mà không có Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật cho PKĐK An Giang hoặc văn bản cho phép sử dụng danh mục kỹ thuật của Phòng Khám Đa Khoa Kiến Quốc là không đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 6, Thông tư số 43/2013/TT-BYT, ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

c) Thông báo địa điểm kinh doanh

Chủ doanh nghiệp không thông báo với Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang về việc thành lập địa điểm kinh doanh là Phòng khám Đa khoa Kiến Quốc, nay là Phòng khám Đa Khoa An Giang: tra cứu thông tin của Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp ([dichvuthongtin.dkkd.gov.vn](http://dichvuthongtin.dkkd.gov.vn)) không có địa điểm kinh doanh Phòng khám Đa khoa An Giang (Địa chỉ: số 1500 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 2, Điều 33, Nghị định 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 9, Điều 1, Nghị định 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 45, Luật Doanh nghiệp 2020;

3.2.2. Ghi tên các khoa, phòng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (PKĐK An Giang) không đúng với hồ sơ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;

3.2.3. PKĐK An Giang sử dụng 06 người hành nghề không có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh gồm 04 y sĩ và 02 nữ hộ sinh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang (BS Lê Công Quận) không có ban hành Văn bản phân công nhiệm vụ cho 16 người hành nghề

ở các chức danh y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, phiên dịch viên tiếng Trung

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 4, Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và điểm b, khoản 3 Điều 23a Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

3.2.4. PKĐK An Giang chưa đăng ký hành nghề cho 09 nhân viên đang hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở với Sở Y tế An Giang

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 14, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

3.2.5. PKĐK An Giang không bảo đảm một trong các điều kiện sau khi đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với hình thức tổ chức là phòng khám đa khoa như:

a) Người phụ trách chuyên môn ở các phòng khám chuyên khoa Da liễu, Phục hồi chức năng, phòng Xét nghiệm không đảm bảo thời gian hành nghề cơ hữu tại PKĐK An Giang: chỉ có mặt tại cơ sở với thời gian là 02/16 ngày thanh tra trực tiếp tại cơ sở, vắng 14 ngày.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 7, Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và khoản 4, Điều 25 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Được quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

b) BS Liu Mei Xiang (bác sĩ người Trung Quốc) không đủ điều kiện để trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh cho người Việt Nam: phiên dịch viên Hà Tuyết Kiều - người phiên dịch cho BS Liu Mei Xiang không có mặt tại cơ sở (vắng 16/16 ngày thanh tra trực tiếp tại cơ sở).

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 23 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

c) Người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang (BS Lê Công Quận) không có ban hành Văn bản phân công nhiệm vụ cho 16 người hành nghề ở các chức danh y sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh, phiên dịch viên tiếng Trung;

d) Thay đổi công năng và chuyển đổi các phòng chuyên môn, thay đổi quy mô hoạt động mà chưa thông báo đến Sở Y tế và chưa được Sở Y tế thẩm định.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 3, Điều 44 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.6. Người chịu trách nhiệm chuyên môn, 03 bác sĩ người Trung Quốc gồm: BS Liu Mei Xiang, BS Yu Fu Cheng, BS Huang Shao Wen đang hành nghề tại PKĐK An Giang không tham gia học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 3, Điều 37 Nghĩa vụ đối với nghề nghiệp của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 4 và khoản 1, Điều 5, Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

3.2.7. PKĐK An Giang niêm yết công khai giá không đầy đủ, thực hiện thu phí dịch vụ y tế chưa được niêm yết công khai giá

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 36; khoản 5, Điều 88 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.8. Cùng một dịch vụ y tế PKĐK An Giang thực hiện thu phí ở nhiều mức phí khác nhau và không đúng với mức giá đã được niêm yết công khai. Thực hiện thu cao hơn mức giá niêm yết công khai 12 trường hợp

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 3 Điều 53 Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.9. PKĐK đã thực hiện 02 loại kỹ thuật không có trong Danh mục kỹ thuật Sở Y tế phê duyệt và có thu phí dịch vụ của 02 loại kỹ thuật này gồm: kỹ thuật xét nghiệm máu chảy, máu đông và xét nghiệm đường huyết;

3.2.10. PKĐK An Giang thực hiện chương trình khuyến mãi bằng hình thức giảm giá dịch vụ y tế: có 48 trường hợp có mức giảm nhiều hơn 50% giá dịch vụ được niêm yết.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 7, Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

3.2.11. Lập sổ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không ghi chép đầy đủ theo quy định của pháp luật

Thực hiện không đúng với quy định tại Phụ lục 01: Mẫu sổ ghi chép ban đầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân (Mẫu A1/YTCS: Sổ khám bệnh) Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2014 quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân;

3.2.12. PKĐK An Giang không lập hoặc không lưu trữ hồ sơ bệnh án theo quy định của pháp luật: không cung cấp được 18 hồ sơ bệnh án theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 ; điểm a, khoản 2 và điểm b, khoản 3, Điều 59 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.13. lập hồ sơ, bệnh án nhưng không ghi rõ, đầy đủ các mục có trong hồ sơ bệnh án theo mẫu quy định của pháp luật

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm b và điểm c, khoản 2, Điều 59 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.14. Không ghi đầy đủ, rõ ràng vào bệnh án các thông tin về tên thuốc, số lượng, hàm lượng, liều dùng, đường dùng và thời gian dùng thuốc khi kê đơn thuốc theo quy định của pháp luật: Phiếu điều trị (tờ điều trị) trong hồ sơ bệnh án có ghi tên thuốc, hàm lượng, đường dùng và số lượng nhưng không có ghi liều dùng.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 5, Điều 6 Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú;

3.2.15. Tất cả 43 bệnh án do các bác sĩ người Trung Quốc (bác sĩ Liu Mei Xiang, bác sĩ Yu Fu Cheng và bác sĩ Huang Shao Wen) khám và điều trị, từ mục chẩn đoán đến chỉ định điều trị, Phiếu Phẫu thuật/ thủ thuật, mô tả trình tự thực hiện phẫu thuật/ thủ thuật, nội dung trong các Phiếu điều trị (tờ điều trị)...đều viết bằng tiếng Việt;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 2, Điều 23 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

3.2.16. Tất cả 04 Biển hiệu của PKĐK An Giang đều không ghi số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và thời gian làm việc hằng ngày.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1 và khoản 3, Điều 41, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

3.2.17. Không lưu giữ và quản lý chứng từ chất thải nguy hại đã sử dụng, các hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý chất thải nguy hại theo quy định: chưa cung cấp chứng từ chất thải nguy hại trong năm 2021 và từ đầu năm 2022 đến nay.

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 7, Điều 35, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 12, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

3.2.18. Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định: khu vực lưu giữ chất thải nguy hại chưa đảm bảo kín (nước mưa có thể chảy tràn vào) và chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định.

Thực hiện không đúng với quy định tại điểm a và điểm c, khoản 6, Điều 35 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1, Điều 8, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

3.2.19. Không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định: hệ thống xử lý nước thải thay đổi so với kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận.

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, chưa có quy định điều khoản chuyển tiếp đối với trường hợp thay đổi so với nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường.

3.2.20. PKĐK An Giang chưa xây dựng “Phương án chữa cháy của cơ sở” cụ thể chỉ có “Phương án chữa cháy của cơ sở” của Công ty TNHH DV Y TẾ KIẾN QUỐC do ông Hồ Sỹ Thắng ký ngày 13/4/2017;

3.2.21. Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang (tên cũ là Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc) thực hiện quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo, gồm 03 bảng quảng cáo cố định đặt ở phía trước phòng khám và quảng cáo trên website, gồm các tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn); [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn); nhưng chưa được Sở Y tế xác nhận nội dung quảng cáo;

Thực hiện không đúng với quy định tại Điều 5, Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp: Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Được quy định tại khoản 2, Điều 12, Nghị định 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 12, Thông tư 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

3.2.22. Công ty TNHH dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang (tên cũ là Công ty TNHH dịch vụ y tế Kiến Quốc) quảng cáo tại tên miền

www.chuabenhtriangiang.vn có nội dung: PKĐK An Giang có thực hiện kỹ thuật hồi phục gen liên kết DHA trong chữa trị bệnh lậu nhưng chưa được Sở Y tế phê duyệt

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 2, Điều 11, Thông tư 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

3.2.23. Không thực hiện chế độ báo cáo về các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật

Thực hiện không đúng với quy định tại khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 2, Thông tư 29/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 08 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân;

#### **4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng.**

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 29 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009, Giám đốc Sở Y tế tỉnh An Giang ban hành Quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề 04 đối tượng gồm: Bác sĩ Lê Công Quận người chịu trách nhiệm chuyên môn PKĐK An Giang, trực tiếp phụ trách chuyên môn Khoa Ngoại; Bác sĩ Liu Mei Xiang (Luu Mỹ Hương) người phụ trách chuyên môn Sản, phụ khoa; Bác sĩ Huang Shao Wen (Hoàng Thiệu Văn) được phân công phụ trách chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ Yu Fu Cheng (Dư Phó Thành) được phân công phụ trách chuyên khoa Ngoại, tiết niệu. Lý do không thường xuyên cập nhật kiến thức y khoa liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

#### **5. Kiến nghị biện pháp xử lý**

**5.1. Kiến nghị Ủy ban nhân tỉnh An Giang giao Sở Y tế chủ trì phối với hợp các ngành có liên quan xác lập hành vi vi phạm hành chính liên quan đến hoạt động Phòng khám Đa khoa An Giang:**

5.1.1. Kinh doanh ở địa điểm mà không thông báo với Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp thực hiện hoạt động kinh doanh;

5.1.2. Ghi tên các khoa, phòng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong PKĐK An Giang không đúng với hồ sơ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;

5.1.3. Sử dụng người hành nghề không có Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

5.1.4. Không báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp thay đổi người hành nghề theo quy định của pháp luật: PKĐK An Giang chưa đăng ký hành nghề cho 09 nhân viên đang hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở với Sở Y tế An Giang;



5.1.5. Không bảo đảm một trong các điều kiện sau khi đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với hình thức tổ chức là phòng khám đa khoa;

5.1.6. Niêm yết không đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: không niêm yết công khai giá của 42 kỹ thuật đi kèm với Quyết định số 1528/QĐ-SYT của Giám đốc Sở Y tế An Giang ký ngày 22/11/2018 bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám Đa khoa Kiên Quốc về Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng và giá của các dịch vụ y tế ở mục 2.6.2;

5.1.7. Yêu cầu người bệnh thanh toán đối với chi phí khám bệnh, chữa bệnh chưa được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật: phí điều trị, kỹ thuật xét nghiệm máu chảy, máu đông, xét nghiệm đường huyết (glucose);

5.1.8. Thu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cao hơn giá đã niêm yết: 12 trường hợp;

5.1.9. Cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh vượt quá phạm vi chuyên môn được ghi trong giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp cấp cứu: PKĐK đã thực hiện 02 loại kỹ thuật không có trong Danh mục kỹ thuật Sở Y tế phê duyệt và có thu phí dịch vụ của 02 loại kỹ thuật này gồm: xét nghiệm máu chảy, máu đông và xét nghiệm đường huyết (test glucose);

5.1.10. Thực hiện khuyến mại bằng hình thức giảm giá có mức giảm giá hàng hóa, giá cung ứng dịch vụ vượt quá mức giảm giá tối đa đối với hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại theo quy định: Có 48 trường hợp có mức giảm nhiều hơn 50% giá được niêm yết;

5.1.11. Lập sổ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không ghi chép đầy đủ theo quy định của pháp luật: không ghi đủ số lượt bệnh nhân đến khám và điều trị, giữa các ngày để trống nhiều trang không ghi nội dung;

5.1.12. Không lập (hoặc không lưu trữ) hồ sơ bệnh án theo quy định của pháp luật: không cung cấp được 18 hồ sơ bệnh án theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra;

5.1.13. Lập hồ sơ, bệnh án nhưng không ghi rõ, đầy đủ các mục có trong hồ sơ bệnh án theo mẫu quy định của pháp luật;

5.1.14. Không ghi đầy đủ, rõ ràng vào bệnh án các thông tin về tên thuốc, số lượng, hàm lượng, liều dùng, đường dùng và thời gian dùng thuốc khi kê đơn thuốc theo quy định của pháp luật: Phiếu điều trị (tờ điều trị) trong hồ sơ bệnh án có ghi tên thuốc, hàm lượng, đường dùng và số lượng nhưng không có ghi liều dùng;

5.1.15. Biển hiệu không có đủ các thông tin cơ bản theo quy định của pháp luật: tất cả 04 Biển hiệu của PKĐK An Giang đều không ghi số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và giờ làm việc hằng ngày;

5.1.16. Không thực hiện chế độ báo cáo về các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật;

5.1.17. Thực hiện quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo, gồm 03 bảng quảng cáo cố định đặt ở phía trước phòng khám và quảng cáo trên website gồm các tên miền [www.chuabenhtriangiang.vn](http://www.chuabenhtriangiang.vn); [www.dakhoaangiang.vn](http://www.dakhoaangiang.vn); nhưng chưa được Sở Y tế xác nhận nội dung quảng cáo;

## **5.2. Sở Tài nguyên môi trường**

Phân công bộ phận chuyên môn tham gia theo dõi, đôn đốc PKĐK An Giang chấn chỉnh, xử lý những tồn tại, thiếu sót trong quản lý, xử lý chất thải. Cụ thể như sau :

- Không lưu giữ và quản lý chứng từ chất thải nguy hại đã sử dụng, các hồ sơ, tài liệu, nhật ký liên quan đến công tác quản lý chất thải nguy hại theo quy định: chưa cung cấp chứng từ chất thải nguy hại trong năm 2021 và từ đầu năm 2022 đến nay.

- Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định: khu vực lưu giữ chất thải nguy hại chưa đảm bảo kín (nước mưa có thể chảy tràn vào) và chưa có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định.

- Không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định: hệ thống xử lý nước thải thay đổi so với kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận.

## **5.3. Ủy Ban nhân dân thành phố Long Xuyên**

Chỉ đạo Phòng Y tế Long Xuyên tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Long Xuyên;

Giám sát việc thi hành các Quyết định xử lý của các cơ quan có thẩm quyền đối với PKĐK An Giang (địa chỉ: 1500 đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

## **5.4. Thanh tra Sở Y tế**

Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân Khám bệnh, chữa bệnh khi chưa được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 04 nhân viên đang hành nghề khám bệnh, chữa bệnh không có Chứng chỉ hành nghề (danh sách kèm theo phụ lục 10).

## **5.5. Phòng Nghiệp vụ Y của Sở Y tế**

Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế tiến hành các thủ tục và ban hành các văn bản kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định, cụ thể như sau:

- Thu hồi Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh các đối tượng không cập nhật kiến thức y khoa 02 năm liên tục theo quy định của Bộ Y tế;

- Thu hồi Giấy phép hoạt động của Phòng khám Đa khoa An Giang, tiến hành thẩm định khi cấp lại giấy phép hoạt động theo đúng trình tự thủ tục của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

Ban hành Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật cho cơ sở khi cấp Giấy phép hoạt động mới.

#### **5.6. Phòng tổ chức cán bộ Sở Y tế**

Đề xuất lãnh đạo Sở Y tế tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các cá nhân có liên quan trong việc tham mưu cấp Giấy phép hoạt động không đúng quy trình theo quy định của pháp luật.

#### **5.7. Phòng khám Đa khoa An Giang**

Tiếp tục phát huy những mặt ưu điểm, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

Chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót, sai phạm đã được nêu ở mục **3.2**;

Chấp hành nghiêm các Quyết định xử lý của các cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám Đa khoa An Giang thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ y tế bệnh viện Nam Khoa An Giang./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Thanh tra tỉnh An Giang;
- Thanh tra Bộ Y tế
- Lãnh đạo SYT;
- Phòng khám Đa khoa An Giang;
- Lưu: TTra.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Quang Hiền**